

Số: 168 /KH-SCT

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Sở Công Thương Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở trong năm 2023 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra, rà soát văn bản nhằm phát hiện nội dung quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với văn bản cấp trên để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Thông báo kết luận số 21/TB-UBND ngày 13/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 6000/UBND-NC ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các biện pháp để nâng cao điểm số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, nhằm nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở theo lĩnh vực, công việc phụ trách có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát và lập Danh mục văn bản để thực hiện hệ thống hóa theo quy định tại Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Phải xác định

đây là nhiệm vụ trọng tâm của năm 2023; xác định cụ thể thời gian hoàn thành và trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do ngành tham mưu cho HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tự kiểm tra văn bản QPPL:

1.1. Thực hiện tự kiểm tra 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành trong năm ngay sau khi văn bản được ban hành hoặc khi nhận được thông báo, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các phương tiện thông tin đại chúng.

- + Bộ phận chủ trì: Phụ trách pháp chế.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở
- + Thời gian thực hiện: Cả năm 2023.

1.2. Tự kiểm tra văn bản của UBND tỉnh theo chuyên đề (*chuyên đề 1*) liên quan đến việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- + Bộ phận chủ trì: Phụ trách Pháp chế.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở
- + Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023.

2. Công tác xử lý văn bản qua kiểm tra:

- Nội dung công việc: Kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản QPPL do địa phương ban hành có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua kiểm tra phát hiện. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn xử lý kịp thời đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo.

- + Bộ phận chủ trì: Phụ trách pháp chế.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở
- + Thời gian thực hiện: Cả năm 2023

3. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

a) Rà soát thường xuyên theo văn bản làm căn cứ pháp lý:

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ngay sau khi văn bản làm căn cứ để rà soát được ban hành hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của văn bản không còn phù hợp.

+ Bộ phận chủ trì: Phụ trách pháp chế phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm thực hiện rà soát đối với các văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2023

b) Rà soát theo yêu cầu, kế hoạch:

- Nội dung công việc: Thực hiện việc rà soát các văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh theo yêu cầu, kế hoạch của cấp trên.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm thực hiện rà soát đối với các văn bản QPPL có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Sở.

+ Bộ phận phối hợp: Phụ trách pháp chế.

+ Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cấp trên.

c) Rà soát các văn bản QPPL đã ban hành để thực hiện trách nhiệm của HĐND tỉnh, UBND tỉnh theo yêu cầu của cơ quan Trung ương nhưng đến nay văn bản QPPL của cơ quan Trung ương đã hết hiệu lực thi hành.

- Nội dung công việc: Thực hiện việc rà soát các văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành để thực hiện trách nhiệm của HĐND, UBND tỉnh theo yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc của Sở có trách nhiệm thực hiện rà soát đối với các văn bản QPPL có nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Sở.

+ Bộ phận phối hợp: Phụ trách pháp chế.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2023.

d) Rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND đã ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính

- Nội dung công việc: Thực hiện việc rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật phòng, chống tham nhũng; thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

+ Bộ phận chủ trì: Phụ trách pháp chế.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2023.

đ) Lập Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2023

- Nội dung công việc : Thực hiện việc rà soát, lập Danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31/12/2023 để kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện công bố theo quy định tại Điều 38 và Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

+ Bộ phận chủ trì: Phụ trách pháp chế.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

+ Thời gian hoàn thành báo cáo đề xuất: chậm nhất là 15/01/2024.

e) Xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL

- Nội dung công việc: Căn cứ kết quả rà soát, các phòng, đơn vị thuộc Sở kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh hướng xử lý (*sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ*) đối với các văn bản QPPL không còn phù hợp.

+ Bộ phận chủ trì: Phụ trách pháp chế tổng hợp.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm 2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phụ trách pháp chế phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này. Chủ trì xây dựng Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2023 của Sở Công Thương gửi Sở Tư pháp trước ngày **20/11/2023**.

2. Kinh phí đảm bảo cho công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL được bố trí trong dự toán chi từ ngân sách năm 2023 của Sở.

Yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện; trường hợp có phát sinh, vướng mắc, các phòng, đơn vị trực thuộc phải kịp thời phản ánh về Thanh tra Sở (Phụ trách pháp chế) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- GDS; các PGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- TTKC và XTTM;
- Lưu: VP, PC.



GIÁM ĐỐC

Võ Văn Rân